

Bản án số: 632/2025/HS-PT
Ngày: 29/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Bắc

Các Thẩm phán: Ông Bùi Thái Hùng

Ông Nguyễn Thành Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Đài Trang - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 403/2025/TLPT-HS ngày 11 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo Trần Thị Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 170/2025/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo có kháng cáo: **Trần Thị Thanh T**, sinh năm 1964 tại Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); Thường trú: 292/10 đường C, phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường R, Thành phố Hồ Chí Minh); Nơi ở: 579/1 đường C, phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường R, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Giới tính: Nữ; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Trần Bá K (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có chồng là Lê Văn H (sinh năm 1961) và 02 con, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1991.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19/12/2017, bị Công an thành phố V xử phạt vi phạm hành chính 4.000.000 đồng về hành vi buôn bán thuốc lá nhập lậu, theo Quyết định số 0859/QĐ-XPHC.

Bị bắt ngày 16/12/2024, đến ngày 23/01/2025 được bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Minh T1, Công ty L2, Đoàn Luật sư Thành phố H. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/12/2024, qua công tác tuần tra, kiểm soát về phòng chống tội phạm trên địa bàn phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Tổ công tác do Công an thành phố V chủ trì đã phối hợp cùng các lực lượng có liên quan tiến hành kiểm tra, phát hiện tại tiệm T2 ở địa chỉ 5 đường C, phường R, thành phố V do Trần Thị Thanh T làm chủ có cất giấu 6.130 bao thuốc lá điều của các nhãn hiệu Jet, Esse L1, Esse C, Esse G, Esse M, H1, S, C1 và 555. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ số thuốc lá trên để phục vụ công tác điều tra (BL 21, 22).

Quá trình điều tra, Trần Thị Thanh T khai nhận vào khoảng cuối tháng 10/2024, do có nhu cầu mua thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất của các nhãn hiệu Jet, E, Esse C, Esse G, Esse M, H1, S, C1 và 555 về bán lại cho khách có nhu cầu để kiếm lời, nên T đã lên mạng xã hội Facebook tìm hiểu và liên hệ với tài khoản facebook có đăng tải nội dung về việc bán thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất (hiện T không nhớ rõ tài khoản facebook đã liên hệ) đặt mua 6.200 bao thuốc lá các loại. Sau khi trao đổi, thống nhất về giá cả, số lượng và hẹn địa điểm giao nhận hàng tại số E đường C, phường R, thành phố V. Vài ngày sau, người đàn ông (không rõ nhân thân) điều khiển xe ô tô (không rõ biển kiểm soát) chở thuốc lá đến giao cho T. Sau khi kiểm tra, T đã thanh toán tiền mặt trực tiếp cho người đó. Người đó điều khiển xe bỏ đi, T mang số thuốc lá vào cất giữ bên trong tiệm tạp hoá để bán cho khách hàng có nhu cầu. T khai nhận mỗi bao thuốc lá điều nhập lậu bán ra T lời được 5.000 đồng (Năm nghìn đồng), T đã bán được 70 bao trong tổng số 6.200 bao thuốc đã mua (BL 58-80).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V tiến hành thu mẫu sản phẩm thuốc lá điều bị tạm giữ, đề nghị H2 thẩm định nguồn gốc xuất xứ (BL 35-43).

Công văn số 229/CV-2024 HHTLVN ngày 20/12/2024 của H2 xác định 09 mẫu cây (01 cây có 10 bao) thuốc lá điều các nhãn hiệu do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V cung cấp là thuốc lá điều nhập lậu (BL 45).

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thị Thanh T thừa nhận hành vi phạm tội của mình (BL 58-80).

*** Vật chứng vụ án:**

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V tạm giữ 6.130 bao thuốc lá điều của các nhãn hiệu, gồm: 3090 bao thuốc lá Jet, 330 bao thuốc lá Esse Ligh, 830 bao thuốc lá Esse Change, 20 bao thuốc lá Esse Gold, 300 bao thuốc lá Esse Menthol, 630 bao thuốc lá Hero, 480 bao thuốc lá Scott, 400 bao thuốc lá Canyon, và 50 bao thuốc lá 555; trong đó: 6.040 bao thuốc lá điều các loại được niêm phong trong 14 (Mười bốn) thùng bìa carton được đánh số thứ tự từ 01 đến 14 có dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V và chữ ký tên Đỗ Ngọc K1- Điều tra viên, Nguyễn Thành Đ và Trần Thị Thanh T; 09 cây (mỗi cây có 10 bao) thuốc lá điều các loại có chữ ký xác nhận tên Trần Thị Thanh T trên bao bì; chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu bảo quản, chờ xử lý.

2. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 170/2025/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2025, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh) đã quyết định: Tuyên bố Trần Thị Thanh T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”; áp dụng điểm b khoản 3 Điều 190, các điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thị Thanh T 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù, tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2024 đến ngày 23/01/2025.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Ngày 20/6/2025, bị cáo Trần Thị Thanh T kháng cáo đề nghị chuyển hình phạt từ hình phạt tù có thời hạn thành phạt tiền hoặc xem xét giảm nhẹ hình phạt, vì bị cáo lớn tuổi, đang nuôi mẹ già 88 tuổi, bệnh tật.

4. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo, khai nhận hành vi phạm tội.

5. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xét xử vụ án:

Về tố tụng: Bị cáo Trần Thị Thanh T có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Trần Thị Thanh T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”, xử phạt bị cáo 05 (Năm) năm 06 (S1) tháng tù là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm chứng cứ hay tài liệu nào mới để xem xét cho kháng cáo của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

6. Tranh luận và đối đáp tại phiên tòa:

6.1. Luật sư Nguyễn Minh T1 bào chữa cho bị cáo Trần Thị Thanh T:

Bị cáo Trần Thị Thanh T hoàn cảnh gia đình khó khăn và tình trạng sức khỏe không được tốt. Bị cáo bị bệnh cao huyết áp, rối loạn tiền đình thường phải điều trị, đang trực tiếp nuôi dưỡng mẹ già 88 tuổi.

Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cấp sơ thẩm đã áp dụng, cộng với hoàn cảnh khó khăn như hiện tại, nên Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tinh thần Nghị quyết 68 của Bộ về phát triển kinh tế tư nhân, xem xét chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt, chuyển hình phạt chính là phạt tiền.

6.2. Bị cáo Trần Thị Thanh T nhất trí với quan điểm bào chữa của luật sư, không có ý kiến tranh luận và bào chữa bổ sung.

6.3. Đại diện Viện kiểm sát không đối đáp, giữ nguyên quan điểm và đề nghị.

7. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng thể hiện thái độ ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, chuyển loại hình phạt tiền hơn hoặc cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được ở nhà trị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định của pháp luật về chủ thể, hình thức và nội dung đơn kháng cáo, là kháng cáo hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 16/12/2024, tại tiệm T2 ở địa chỉ 5 đường C, phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Tổ công tác do Công an thành phố V chủ trì đã phối hợp cùng các lực lượng có liên quan tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Trần Thị Thanh T có hành vi cất giấu 6.130 bao thuốc lá điều của các nhãn hiệu Jet, Esse L1, Esse C, Esse G, Esse M, H1, S, C1 và 555 để bán kiếm lời. Công văn số 229/CV-2024 HHTLVN ngày 20/12/2024 của H2 xác định 09 mẫu cây (01 cây có 10 bao) thuốc lá điều bao gồm các các nhãn hiệu Jet, Esse L1, Esse C, Esse G, Esse M, H1, S, C1 và 555 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V cung cấp là thuốc lá điều nhập lậu.

Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Thị Thanh T về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 190 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, chế độ quản lý việc kinh doanh - lưu thông hàng hóa là thuốc lá điều nước ngoài sản xuất, là nguyên nhân gây ra những thiệt hại về sức khỏe, tài sản của người dân và ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Là công dân trưởng thành, phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần, bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán thuốc lá điều nhập lậu do nước ngoài sản xuất là vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm, nhưng vẫn cố ý thực hiện để thỏa mãn nhu cầu vật chất của bản thân. Vì vậy, phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, để đảm bảo tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng ngừa chung, đồng thời nêu cao tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Tòa án cấp sơ thẩm vận dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị Thanh T 05 (Năm) năm 06 (S1) tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm” là mức án gần với mức khởi điểm đầu khung 2 của Điều luật, dưới khung quy định tại điểm b khoản 3 Điều 190 Bộ luật Hình sự, thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật; đã tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo,

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo bổ sung chứng cứ, tài liệu thể hiện bị cáo bị cao huyết áp, rối loạn tiền đình làm tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, căn cứ đề nghị xem xét cho kháng cáo của bị cáo. Nhưng như phân tích và nhận định ở trên, mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là có sự xem xét giảm nhẹ, thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử quyết định không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] *Về án phí hình sự phúc thẩm*: Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Thanh T, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 170/2025/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh).

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 190, các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, khoản 1 Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thị Thanh T 05 (Năm) năm 06 (S1) tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ thời gian giam giữ từ ngày 16/12/2024 đến ngày 23/01/2025.

2. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 170/2025/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh) không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. *Án phí hình sự phúc thẩm*: Miễn án phí cho bị cáo Trần Thị Thanh T do là người cao tuổi.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (29/9/2025)

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- TAND khu vực 11, TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 11, TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 11, TP. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;;
- Lưu (3): Hồ sơ, Toà Hình sự, Văn phòng.(09)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(đã ký)****Trần Minh Bắc**